

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn phường An Hải

Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy phường An Hải về thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn phường An Hải (sau đây gọi là Kế hoạch số 109-KH/ĐU), UBND phường An Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 109-KH/ĐU; bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, thiết thực, phù hợp với đặc điểm phường An Hải là địa bàn đô thị, có hoạt động thương mại - dịch vụ phát triển.

Nâng cao hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội; hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển kinh tế hộ, hộ kinh doanh; tạo điều kiện để người dân tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chính sách và dịch vụ xã hội cơ bản.

Phát huy các tiềm năng, lợi thế về thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế đêm, kinh tế số, sản phẩm đặc trưng và OCOP để tạo thêm cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập, góp phần hạn chế phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo và phòng ngừa tái nghèo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát Kế hoạch số 109-KH/ĐU, bảo đảm đúng đối tượng, đúng chính sách, công khai, minh bạch, hiệu quả; không để xảy ra bỏ sót, trùng lặp đối tượng hoặc hỗ trợ không đúng quy định.

Phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị, cán bộ phụ trách; tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ dân phố.

Lấy người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và người lao động yếu thế làm trung tâm; ưu tiên hỗ trợ sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập và khả năng tự chủ, bảo đảm giảm nghèo thực chất, bền vững.

Tăng cường kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; hạn chế phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo và tình trạng tái nghèo.

Phát huy lợi thế của địa bàn đô thị trong phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế đêm, kinh tế số; tạo thêm việc làm, sinh kế và nguồn thu nhập ổn định cho người dân.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân và Nhân dân để hỗ trợ giảm nghèo, phát triển sinh kế và cải thiện điều kiện sống.

2. Mục tiêu cụ thể

100% các phòng, đơn vị thuộc UBND phường và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan được phổ biến, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND phường.

Rà soát, cập nhật đầy đủ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và hộ có nguy cơ tái nghèo; xác định cụ thể nguyên nhân, nhu cầu và khả năng thoát nghèo của từng trường hợp.

Xây dựng phương án hỗ trợ phù hợp đối với từng hộ, ưu tiên hỗ trợ sinh kế, việc làm, đào tạo nghề, vay vốn, nhà ở và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

Phấn đấu không để phát sinh trường hợp không tiếp cận được chính sách do thiếu thông tin; hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP phát triển, mở rộng thị trường, ứng dụng chuyển đổi số, thương mại điện tử.

Từng bước chuẩn hóa, số hóa dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá công tác giảm nghèo và an sinh xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, quản lý chặt chẽ đối tượng, xác định đúng nguyên nhân nghèo để hỗ trợ phù hợp

Tổ chức rà soát đầy đủ, chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và hộ có nguy cơ tái nghèo trên địa bàn; bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định, không bỏ sót đối tượng. Phân loại cụ thể nguyên nhân và nhu cầu

hỗ trợ của từng trường hợp như: thiếu việc làm, thiếu vốn, thiếu kỹ năng nghề, khó khăn về nhà ở, bệnh tật, người già neo đơn, người khuyết tật, thiếu khả năng tiếp cận thông tin hoặc thị trường lao động. Thiết lập, cập nhật hồ sơ theo dõi từng hộ; xác định nhu cầu hỗ trợ và xây dựng phương án phù hợp, có địa chỉ, có đầu mối theo dõi.

- *Cơ quan tham mưu:* Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- *Cơ quan phối hợp:* Phòng Văn hóa - xã hội, Công an phường; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ dân phố.
- *Thời gian:* Thường xuyên hằng năm và theo kỳ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Thực hiện hiệu quả chính sách giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội

2.1. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn và các đối tượng yếu thế; bảo đảm khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin, trợ giúp xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách liên quan.

- *Cơ quan tham mưu:* Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, đơn vị liên quan.
- *Thời gian:* Thường xuyên hằng năm.

2.2. Tăng cường tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, chuyển đổi nghề; phối hợp kết nối người lao động với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu tuyển dụng.

- *Cơ quan tham mưu:* Phòng Văn hóa - xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, đơn vị liên quan, Hội Doanh nghiệp phường.
- *Thời gian:* Thường xuyên hằng năm.

2.3. Theo dõi các hộ sau khi thoát nghèo; kịp thời hỗ trợ giải quyết các khó khăn phát sinh nhằm ổn định việc làm, thu nhập, phòng ngừa tái nghèo. Quan tâm các trường hợp trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ đơn thân, người mắc bệnh hiểm nghèo và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- *Cơ quan tham mưu:* Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, đơn vị liên quan; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội.
- *Thời gian:* Thường xuyên hằng năm.

3. Phát triển kinh tế đô thị, sản phẩm đặc trưng, sinh kế cộng đồng gắn với giảm nghèo

3.1. Hỗ trợ hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách về đăng ký kinh doanh, chuyển đổi số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, quảng bá sản phẩm và kết nối thị trường.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan.
- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

3.2. Khảo sát khả năng, nhu cầu và điều kiện của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn để xây dựng các mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện đô thị, tập trung hỗ trợ các hình thức sinh kế như kinh doanh nhỏ, dịch vụ ăn uống, việc làm bán thời gian, việc làm tại chỗ và các mô hình phù hợp khác. Lồng ghép các hoạt động hỗ trợ sinh kế với định hướng phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế đêm và kinh tế số trên địa bàn phường.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa - xã hội.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Doanh nghiệp phường.
- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

3.3. Tiếp tục rà soát, hỗ trợ phát triển các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm truyền thống và các sản phẩm có tiềm năng trên địa bàn. Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các hội chợ, hoạt động xúc tiến thương mại, chợ truyền thống, chợ đêm, không gian kinh tế đêm và các nền tảng bán hàng trực tuyến. Tăng cường hướng dẫn các chủ thể sản xuất, hộ kinh doanh ứng dụng chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, thanh toán không dùng tiền mặt và nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan, Hội Doanh nghiệp phường.
- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

4. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Rà soát các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước, chương trình, dự án và các nguồn lực hợp pháp khác để lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, hỗ trợ sinh kế. Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân tham gia hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các hoạt động an sinh xã hội. Quản lý và sử dụng các nguồn lực bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả; không để xảy ra trùng lặp hoặc lợi dụng chính sách.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan; Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Doanh nghiệp phường.

- *Thời gian*: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và công khai thông tin chính sách

5.1. Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, việc làm, đào tạo nghề và các đối tượng thụ hưởng chính sách, phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá và báo cáo. Công khai, phổ biến đầy đủ các chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội, đào tạo nghề, việc làm, vay vốn, bảo hiểm y tế, trợ giúp xã hội bằng các hình thức phù hợp.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa - xã hội.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan.

- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

5.2. Hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính, tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

- *Cơ quan tham mưu*: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan.

- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

5.3. Hỗ trợ các hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.

- *Cơ quan tham mưu*: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan.

- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

5.4. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi và người yếu thế tiếp cận công nghệ số, dịch vụ công.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, đơn vị liên quan.

- *Thời gian*: Thường xuyên hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Hàng năm vào thời điểm xây dựng dự toán, các phòng, ngành, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch đề xuất kinh phí thực hiện gửi về UBND phường (thông qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) để tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính bố trí kinh phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ngành, đơn vị trực thuộc

a) Quán triệt đầy đủ, sâu sắc đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường về tầm quan trọng của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện Kế hoạch này, lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các phòng, ngành hằng năm và 05 năm; thường xuyên rà soát, đề xuất UBND phường điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình và yêu cầu nhiệm vụ mới; đảm bảo hoàn thành thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (thông qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổng hợp).

2. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường về công tác giảm nghèo; chủ trì rà soát, quản lý đối tượng; tổng hợp nhu cầu, xây dựng phương án hỗ trợ; triển khai chính sách giảm nghèo.

b) Tham mưu bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trên tinh thần hiệu quả, đúng quy định, phù hợp với cân đối ngân sách.

c) Hằng năm, tham mưu UBND phường sơ kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trên các lĩnh vực lồng ghép với báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường về công tác an sinh xã hội; chủ trì rà soát, quản lý đối tượng; tổng hợp nhu cầu, xây dựng phương án hỗ trợ; triển khai chính sách an sinh, việc làm, đào tạo nghề và các dịch vụ xã hội cơ bản.

b) Theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu an sinh xã hội, việc làm, đào tạo nghề; tổng hợp tình hình, số liệu và kết quả thực hiện để phục vụ công tác báo cáo.

4. Giao Văn phòng HĐND và UBND phường

a) Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND phường chỉ đạo xử lý các nhiệm vụ liên ngành.

b) Phối hợp thực hiện cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tổng hợp các nội dung phục vụ UBND phường báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp có thẩm quyền.

5. Giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền; kết nối các hoạt động thương mại, dịch vụ, chợ, không gian kinh tế đêm và các hoạt động thuộc chức năng của Trung tâm với việc tạo sinh kế, việc làm cho người dân.

6. Công an phường

Phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin cư trú khi cần thiết, phục vụ xác định, quản lý đối tượng; bảo đảm tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện chính sách; tham gia rà soát, phát hiện các trường hợp khó khăn cần hỗ trợ.

b) Vận động Quỹ “Vì người nghèo”, nguồn xã hội hóa; triển khai các mô hình hỗ trợ sinh kế, đỡ đầu hộ nghèo, hỗ trợ học sinh khó khăn, sửa chữa nhà ở và chăm lo người yếu thế.

8. Các tổ dân phố

a) Phối hợp rà soát, xác minh tình hình thực tế của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và hộ có nguy cơ tái nghèo.

b) Kịp thời phản ánh các trường hợp phát sinh; tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận chính sách; phối hợp theo dõi hiệu quả hỗ trợ sau khi hộ được thụ hưởng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn phường An Hải, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ủy viên UBND phường;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Thanh Hà